ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 6357/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1108/TTr-STP ngày 01/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường (*Danh mục văn bản kèm theo*).

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh đảm bảo về nội dung, chất lượng, tiến độ và trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành đối với nội dung theo danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời điểm trình ban hành Quyết định của UBND tỉnh quy định nội dung được giao, cơ quan chủ trì soạn thảo phải có văn bản đề nghị nêu rõ lý do, giải pháp, thời hạn thực hiện và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh quy định nội dung được giao.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Phòng: NC, KTTC;
- Lưu: VT, VP. UBNDt,Th.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Minh Lâm

DANH MỤC

NỘI DUNG GIAO QUY ĐỊNH THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số 6357/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/ Điểm (nội dung giao)	Nội dung được giao	Cơ quan chủ trì soạn thảo nội dung được giao	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
01	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025	Hiệu lực từ ngày 01/01/2026	Khoản 15 Điều 3	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ mật độ chăn nuôi của vùng, chiến lược phát triển chăn nuôi, công nghệ chăn nuôi, môi trường sinh thái để quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường	Quý IV/2026	
02	Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2015	Hiệu lực từ ngày 01/01/2020	Điểm c khoản 1 Điều 83	1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây: …. c) …ban hành quy trình sản xuất phù hợp với điều kiện của địa phương; tổ chức sản xuất trồng trọt;	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường	Quý III/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/ Điểm (nội dung giao)	Nội dung được giao	Cơ quan chủ trì soạn thảo nội dung được giao	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
03	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15	Hiệu lực từ ngày 01/01/2026	Khoản 2 Điều 14	5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm sau đây: a) Ban hành Danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản, Danh mục khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn ở vùng ven bờ, vùng lộng và vùng nội địa trên cơ sở tiêu chí xác định nghề, ngư cụ cấm và khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường	Năm 2026	
04	Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong	Hiệu lực từ ngày 31/01/2026	Khoản 1 Điều 14	1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, chuyển hình thức sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, chấp thuận về việc thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án, chấp thuận, phê duyệt phương án sử dụng đất.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/ Điểm (nội dung giao)	Nội dung được giao	Cơ quan chủ trì soạn thảo nội dung được giao	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
	tổ chức thi hành Luật Đất đai			Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và tình hình thực tế của địa phương, *Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân cấp, ủy quyền cho cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện đối với các nhiệm vụ quy định tại khoản này cho phù hợp.*				
05	Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026	Hiệu lực từ ngày 31/01/2026	Khoản 1 Điều 15	1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai để thực hiện các trường hợp quy định tại Điều 14 của Nghị định này chậm nhất đến ngày 01 tháng 7 năm 2026, bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định;….	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/ Điểm (nội dung giao)	Nội dung được giao	Cơ quan chủ trì soạn thảo nội dung được giao	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
06	Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026	Hiệu lực từ ngày 31/01/2026	Điểm a khoản 2 Điều 20	a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ, quá trình quản lý, sử dụng đất và điều kiện thực tế ở địa phương để quy định việc xác định diện tích đất ở, quy định các trường hợp khác chưa xác định cụ thể diện tích đất ở trên giấy chứng nhận đã cấp để áp dụng quy định tại khoản này;	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường	Quý II/2026	
07	Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	Hiệu lực từ ngày 01/01/2026	Khoản 12 Điều 3	12. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định biện pháp, mức hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/ Điểm (nội dung giao)	Nội dung được giao	Cơ quan chủ trì soạn thảo nội dung được giao	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
08	Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai	Hiệu lực từ ngày 01/01/2026	Khoản 2 Điều 8	2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định ban hành hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng từ ngày 01 tháng 01 hằng năm; trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung hệ số điều chỉnh giá đất trong năm hoặc cho từng khu vực, vị trí để áp dụng.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường	Quý II/2026	